TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **29**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hương Thủy, ngày 27 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 79/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Như Q, sinh năm 1997; Địa chỉ: Đội A, thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Anh Dương Gia B, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số Y đường C, Tổ X, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Như Q và anh Dương Gia B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Như Q và anh Dương Gia B công nhận vợ chồng có 01 người con chung là Dương Tiểu B1, sinh ngày 09/12/2019. Chị Q và anh B thỏa thuận giao cháu Dương Tiểu B1 cho chị Trần Thị Như Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Gia B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Dương Gia B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Như Q và anh Dương Gia B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Như Q và anh Dương Gia B thỏa thuận chị Trần Thị Như Q chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Như Q đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số AA/2021/0001284 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Như Q số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND phường T
(ĐKKH ngày 04/6/2019);
- Đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo